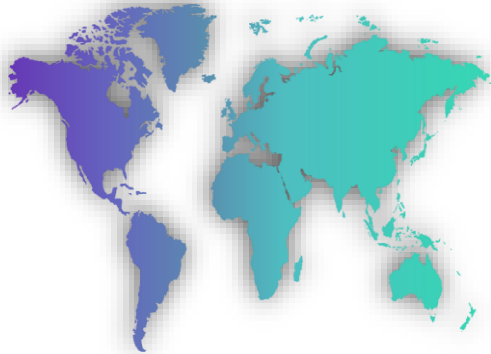




Thị trường thế giới



- ✓ Giá gạo xuất khẩu Việt Nam tăng tuần thứ ba liên tiếp lên mức cao gần 16 tháng do nhu cầu mạnh mẽ, trong khi đồng rupee yếu hơn đã ảnh hưởng đến giá gạo từ nhà xuất khẩu hàng đầu Ấn Độ.
- ✓ Giá cao su thị trường cao su châu Á có xu thế tăng trong tuần qua do tâm lý nhu cầu tích cực khi Trung Quốc tiếp tục nới lỏng những hạn chế về Covid-19.
- ✓ Giá ngô kỳ hạn Chicago (Mỹ) đi xuống trong bối cảnh nguồn cung dồi dào gây sức ép lên thị trường.
- ✓ Giá đường thế giới tăng nhẹ trong tuần do dấu hiệu sản xuất đường giảm ở châu Âu.

TÌNH HÌNH CHUNG

Thị trường trong nước



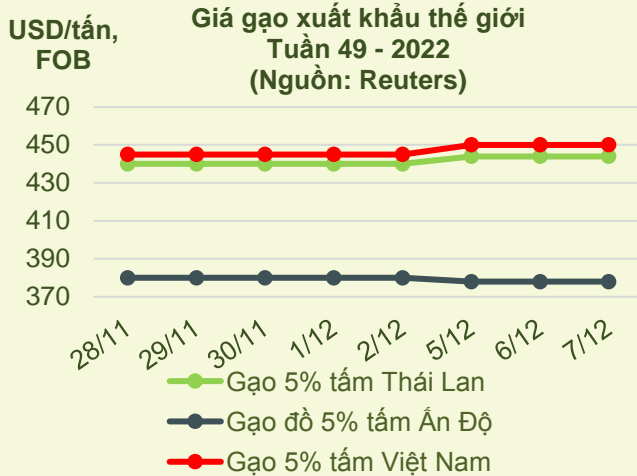
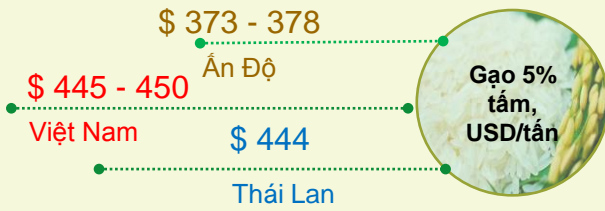
- Giá lúa tại các tỉnh ĐBSCL diễn biến trái chiều trong tuần qua, biến động tùy thuộc vào nhu cầu đối với từng chủng loại lúa. Nguồn cung lúa tươi trên thị trường nhiều, giao dịch sôi động.
- Giá tôm nguyên liệu tại ĐBSCL tuần qua nhích nhẹ trở lại do nguồn cung ở mức thấp.
- Giá cá tra nguyên liệu tại các tỉnh ĐBSCL tuần qua tiếp tục xu hướng giảm nhẹ. Các công ty lớn chủ yếu làm hàng từ nguồn cá nhà, ít bắt thêm nguyên liệu ngoài và hầu như duy trì công suất cho các hợp đồng cũ.





Thị trường thế giới

Giá gạo xuất khẩu Việt Nam tăng tuần thứ ba liên tiếp lên mức cao gần 16 tháng do nhu cầu mạnh mẽ, trong khi đồng rupee yếu hơn đã ảnh hưởng đến giá gạo từ nhà xuất khẩu hàng đầu Ấn Độ.



Gạo 5% tằm của Việt Nam được chào bán ở mức 445 - 450 USD/tấn, mức cao nhất kể từ tháng 7/2021 và tăng so với 440 - 445 USD/tấn một tuần trước. Nhu cầu đối với gạo Việt Nam vẫn mạnh. Tuy nhiên, một số người mua Trung Quốc đã chuyển sang gạo rẻ hơn từ Pakistan và Ấn Độ thay vì Việt Nam và Thái Lan.

Giá gạo 5% tằm của Thái Lan tăng trong tuần thứ sáu liên tiếp, lên mức 444 USD/tấn, từ mức 427-440 USD/tấn một tuần trước. Các thương nhân cho rằng mức tăng này là do sự biến động của đồng nội tệ, mặc dù nhu cầu đang chậm lại.

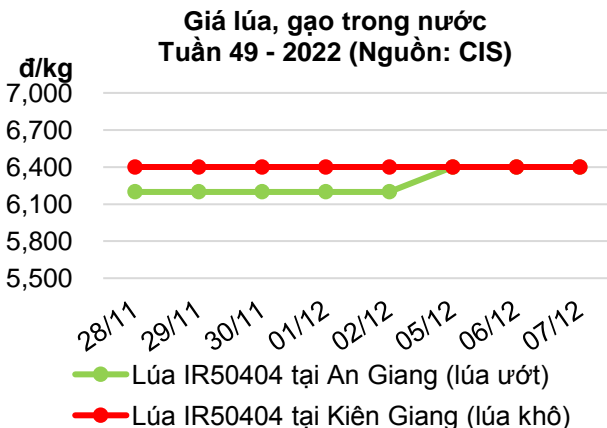
Trong khi đó, tình hình nguồn cung không thay đổi do gạo mới tiếp tục được tung ra thị trường. Bất chấp giá chào bán rẻ hơn, đồng rupee yếu hơn làm tăng lợi nhuận của thương nhân từ việc bán hàng ở nước ngoài và khiến giá gạo xuất khẩu giảm, thiếu vắng nhu cầu từ những người mua lớn đã đè nặng lên thị trường Ấn Độ.

Gạo 5% tằm của Ấn Độ được chào bán ở mức 373 - 378 USD/tấn, giảm so với mức 375 - 380 USD/tấn tuần trước. Nhu cầu tiêu thụ yếu từ tất cả các bạn hàng chủ chốt trước kỳ nghỉ lễ Năm mới.

Thị trường trong nước

Giá lúa tại các tỉnh ĐBSCL diễn biến trái chiều trong tuần qua, biến động tùy thuộc vào nhu cầu đối với từng chủng loại lúa. Nguồn cung lúa tươi trên thị trường nhiều, giao dịch sôi động.

Tại An Giang, lúa thường IR50404, lúa CLC OM 5451 cùng tăng 200 đồng/kg lên các mức tương ứng 6.400 đồng/kg và 6.500 đồng/kg. Tại Kiên Giang, lúa IR50404 sau khi giảm mạnh đã ổn định trở lại, hiện ở mức 6.400 đồng/kg, lúa OM 5451 giảm 100 đồng/kg xuống còn 6.500 - 6.600 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 ở mức 6.700 - 6.800 đồng/kg. Tại Vĩnh Long, lúa IR50404 có sự chênh lệch giữa các huyện, dao động từ 5.700 - 6.300 đồng/kg.



Thị trường gạo các tỉnh miền Nam ổn định, với giá gạo thường IR50404 tại Vĩnh Long và An Giang giữ ở mức 11.000 đồng/kg và 11.500 đồng/kg; gạo jasmine ở các mức 15.000 đồng/kg và 14.000 đồng/kg. Gạo thơm Thái Lan tại Tp Hồ Chí Minh ở mức 22.000 đồng/kg, trong khi tại Vĩnh Long chỉ có 17.000 đồng/kg. Gạo tẻ thường và gạo Tài nguyên tại thị trường Tp Hồ Chí Minh có giá 14.000 đồng/kg và 20.000 đồng/kg.

Tại thị trường miền Bắc, giá bán buôn lúa Khang Dân tại Hà Nội ở mức 7.500 đồng/kg, gạo dao động trong khoảng 13.000 -14.000 đồng/kg; trong khi tại Hưng Yên chỉ là 10.500 đồng/kg. Tại Nam Định, gạo tạt giao tăng 500 đồng/kg lên 11.500 đồng/kg, trong khi thóc vẫn giữ mức 7.500 đồng/kg; gạo Bắc thơm 15.000 đồng/kg.

Trong khi thị trường xuất khẩu gạo được các doanh nghiệp dự báo vẫn có nhiều điểm sáng, tại thị trường trong nước, ngành lúa gạo Việt Nam trong những năm gần đây đã có nhiều bước chuyển mình thay đổi để hướng tới sản xuất cánh đồng mẫu lớn, chuyên nghiệp. Chất lượng gạo và giá dần tốt lên, thị trường theo đó cũng mở rộng hơn, đó là những tín hiệu tích cực mà thương hiệu gạo Việt làm được trong thời gian 2 - 3 năm qua.



Thị trường thế giới

Tuần qua, giá lợn nạc giao tháng 12/2022 ở Chicago, Mỹ biến động giảm với mức giảm 0,425 UScent/lb xuống mức 82 UScent/lb.

Theo Hiệp hội Thịt Brazil (ABPA), xuất khẩu thịt lợn của Brazil (gồm tất cả các sản phẩm, giữa tươi sống và chế biến) trong tháng 10/2022 đạt 98,6 nghìn tấn, tương đương 237,1 triệu USD giảm 0,5% về khối lượng nhưng tăng 8,8% về kim ngạch so với tháng 10/2021. Tính chung 10 tháng năm 2022, xuất khẩu thịt lợn đạt tổng cộng 924,2 nghìn tấn, đạt 2,088 tỷ USD, giảm 4,5% về khối lượng và giảm 8,4% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2021.

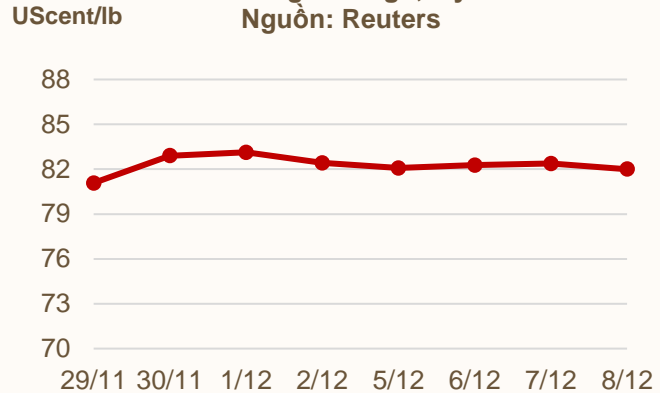
Trong số các thị trường xuất khẩu thịt lợn chính, Trung Quốc là thị trường lớn nhất, đạt 46.000 tấn, tăng 23,2% so với cùng kỳ năm trước; Các thị trường khác là Chile và Philippin, tăng lần lượt 74,8% (tương ứng 7,2 nghìn tấn) và 0,3% (tương ứng 4,4 nghìn tấn).

Theo ABPA, nhập khẩu trung bình của nửa cuối năm 2022 vẫn ở mức trên 100.000 tấn, cao hơn

Lợn nạc giao tháng 12/2022 thị trường Chicago

82 UScent/lb ↓ - 0,425

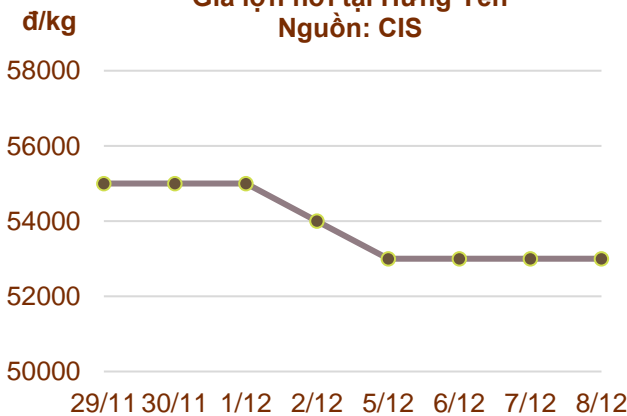
Giá lợn hơi giao tháng 12/2022 thị trường Chicago, Mỹ
Nguồn: Reuters



mức được ghi nhận trong nửa đầu năm nay và mức trung bình trong cả năm 2021. Kết quả cho thấy hoạt động xuất khẩu thịt lợn đã phục hồi và cho thấy xu hướng tương tự cho năm 2023.

Thị trường trong nước

Giá lợn hơi tại Hưng Yên
Nguồn: CIS



Tại khu vực miền Bắc, thị trường lợn hơi điều chỉnh giảm 1.000 đồng/kg. Cụ thể, hai tỉnh Hưng Yên và Bắc Giang cùng đưa giá thu mua về mức 53.000 đồng/kg, cùng với Thái Nguyên, Thái Bình, Vĩnh Phúc, Hà Nội và Tuyên Quang - cao nhất khu vực. Ngoại trừ Yên Bái và Lào Cai đang tại mức 51.000 đồng/kg, các tỉnh còn lại là 52.000 đồng/kg. Giá lợn hơi tại miền Bắc dao động trong khoảng 51.000 - 53.000 đồng/kg.

Thị trường khu vực miền Trung, Tây Nguyên cũng điều chỉnh giảm nhẹ. Theo đó, sau khi hạ nhẹ một giá, thương lái tại Nghệ An và Hà Tĩnh đang cùng giao dịch lợn hơi với giá 52.000 đồng/kg, ngang bằng với Thanh Hóa và Quảng Ngãi. Hiện tại, giá thu mua lợn hơi ở khu vực miền Trung, Tây Nguyên dao động trong khoảng 51.000 - 54.000 đồng/kg.

Bắc	51-53	nghìn đồng/kg
Trung & TN	51-54	nghìn đồng/kg
Nam	51-55	nghìn đồng/kg

Tại miền Nam, giá lợn hơi ghi nhận giảm từ 1.000 đồng/kg đến 2.000 đồng/kg. Hiện tại, Bình Phước, Tây Ninh và Vũng Tàu cùng giảm 1.000 đồng/kg xuống còn 52.000 đồng/kg. Sau khi giảm 1.000 đồng/kg, tỉnh Bến Tre hiện đang neo tại mức 51.000 đồng/kg. Đây cũng là mức giá được ghi nhận tại tỉnh Đồng Nai sau khi giảm 2.000 đồng/kg. Giá lợn hơi khu vực miền Nam dao động trong khoảng 51.000 - 55.000 đồng/kg.





Thị trường thế giới

Theo dữ liệu từ Hải quan Trung Quốc, nhập khẩu tôm nước ấm đông lạnh của Trung Quốc trong tháng 10/2022 đã giảm tháng thứ hai liên tiếp, với khối lượng 80.000 tấn, so với mức nhập khẩu 87.000 tấn trong tháng 9. Về mặt giá trị, nhập khẩu của Trung Quốc đã giảm so với mức 581 triệu USD của tháng 9 xuống còn 524 triệu USD trong tháng 10. Cùng với sự sụt giảm về khối lượng, giá nhập khẩu cũng giảm theo. Giá trung bình tôm NK từ Ecuador giảm từ 6,33 USD/kg của tháng 9 xuống còn 6,31 USD/kg trong tháng 10. Từ Ấn Độ, mức giảm từ 6,95 USD/kg xuống 6,91 USD/kg trong tháng 10. Tuy nhiên, nhập khẩu tôm của Trung Quốc vẫn cao hơn nhiều so với năm 2021.

Tính đến hết tháng 10/2022, Trung Quốc đã nhập khẩu 691.000 tấn tôm nước ấm đông lạnh, tăng 49% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá trị nhập khẩu tăng 65% so với cùng kỳ năm ngoái lên 4,52 tỷ USD. Các nhà nhập khẩu ở Trung Quốc gần đây đã cảnh báo rằng nhập khẩu có thể giảm hơn nữa trong tháng 11 và tháng 12 do nhu cầu giảm theo mùa sau khi tích trữ hàng cho Tết Nguyên đán. Giá tôm tại đầm gần đây giảm ở Ecuador cho thấy sự chậm lại của thị trường này, với doanh số dự kiến sẽ không tăng đáng kể cho đến sau Tết Nguyên đán.

XK cá rô phi của Trung Quốc đang đối mặt với những thách thức lớn. Nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng mạnh khiến giá thức ăn tăng lên hơn

6.000 NDT/tấn (843 USD/tấn), đây là mức chưa từng thấy. Chi phí sản xuất liên tục tăng, cá từ tháng 6 xuống giá nên năm nay người nuôi lỗ nặng.

Trong 10 tháng đầu năm 2022, Trung Quốc đã XK 60.371 tấn cá rô phi đông lạnh, giảm so với 64.759 tấn cùng kỳ năm ngoái, Giá trị XK giảm từ 140 triệu USD năm ngoái xuống còn 137,2 triệu USD. Người đứng đầu Hainan Xiangtai Fishery, một trong những nhà XK cá rô phi lớn nhất khu vực, đã đưa ra một triển vọng không mấy lạc quan đối với nghề nuôi cá rô phi năm tới. Từ quý 3 đến quý 4, XK cá rô phi của Trung Quốc đã giảm mạnh và giá tiếp tục giảm xuống dưới giá thành sản xuất. Quý 4 là cao điểm trong mùa có nhiều đơn hàng XK nhất, đặc biệt là từ nay đến tháng 3 năm sau. Tuy nhiên, XK năm nay giảm chủ yếu do lạm phát toàn cầu và xung đột Nga-Ukraine, cũng như các biện pháp kiểm soát Covid-19 của Trung Quốc.

Việc bán các sản phẩm cá rô phi tại thị trường nội địa cũng đang đối mặt với những thách thức do loài này không cạnh tranh được với các loài cá nước ngọt khác. Các loài như cá lóc, cá vược và cá da trơn phù hợp hơn để chế biến tiêu thụ trong nước. Nông dân sẽ chọn nuôi các loài khác, dẫn đến sản lượng cá rô phi giảm trong năm tới. Sản xuất cá rô phi ở Đông Nam Á cũng đang tăng lên và việc Indonesia phát triển toàn bộ chuỗi cung ứng từ nuôi trồng đến chế biến cũng sẽ có tác động đến XK của Trung Quốc.



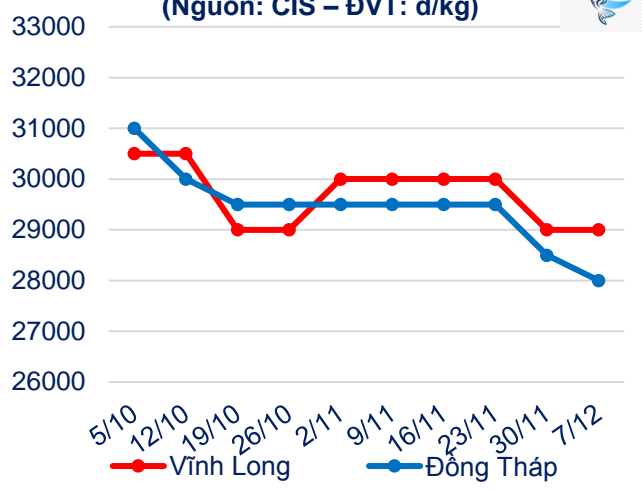


Thị trường trong nước

Giá cá tra nguyên liệu tại các tỉnh ĐBSCL tuần qua tiếp tục xu hướng giảm nhẹ khoảng 500 đồng/kg xuống quanh mức 28.000 - 29.000 đồng/kg cho cá cỡ 800g-1kg. Các công ty lớn chủ yếu làm hàng từ nguồn cá nhà, ít bắt thêm nguyên liệu ngoài và hầu như duy trì công suất cho các hợp đồng cũ. Một số nhà máy làm hàng gia công đi thị trường Trung Quốc có động thái rục rịch chuẩn bị hàng xuất trở lại và tìm mua thêm các ao cá tra nguyên liệu size lớn từ 1,2kg. Giá cá tra giống cỡ 28-35 con/kg giảm 3.000 - 4.000 đồng/kg về mức 34.000 - 35.000 đồng/kg. Nhu cầu bắt giống của hộ nuôi tư nhân và doanh nghiệp có xu hướng chậm do quan ngại đầu ra thị trường cá thịt.

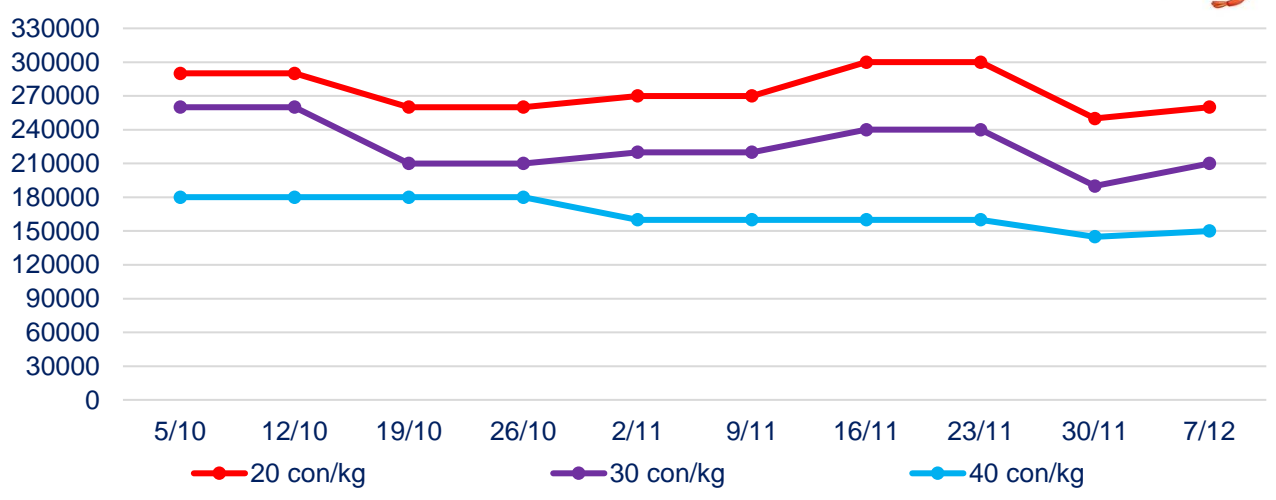
Giá tôm nguyên liệu tại ĐBSCL tuần qua nhích nhẹ trở lại do nguồn cung ở mức thấp, nhất là đối với tôm cỡ lớn. Các nhà máy chế biến vẫn duy trì công suất thấp trong bối cảnh xuất khẩu chậm. Tại Bạc Liêu, giá tôm sú ướp đá cỡ 20 con/kg tăng 10.000 đồng/kg lên 260.000 đồng/kg, cỡ 30 con/kg tăng 20.000 đồng/kg lên mức 210.000 đồng/kg, cỡ 40 con/kg tăng 5.000 đồng/kg lên 150.000 đồng/kg.

Giá cá tra thịt trắng nguyên liệu (Nguồn: CIS – ĐVT: đ/kg)

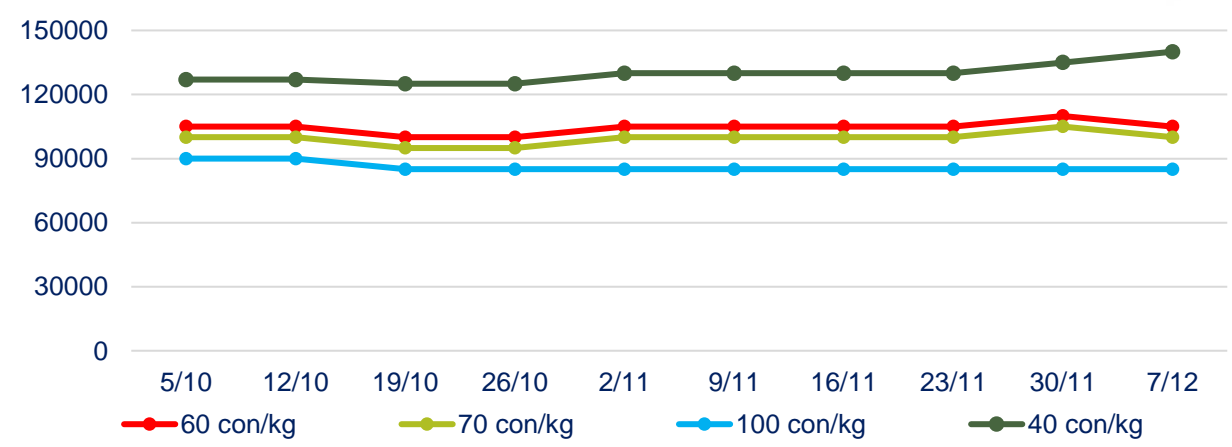


Giá tôm thẻ ướp đá cỡ 30 con/kg tăng 15.000 đồng/kg lên 175.000 đồng/kg, cỡ 40 con/kg tăng 5.000 đồng/kg lên 140.000 đồng/kg, trong khi đó cỡ 60, 70 con/kg giảm 5.000 đồng/kg xuống lần lượt mức 105.000 đồng/kg và 100.000 đồng/kg; cỡ 100 con/kg đi ngang mức 85.000 đồng/kg.

Tôm sú ướp đá nguyên liệu tại Bạc Liêu (Nguồn: CIS – ĐVT: đ/kg)



Giá tôm thẻ chân trắng ướp đá nguyên liệu tại Bạc Liêu (Nguồn: CIS – ĐVT: đ/kg)





Thị trường thế giới

Theo USDA, sản lượng táo trong niên vụ 2022/23 của New Zealand ước đạt 573.000 tấn, tăng 12% so với mùa trước (513.000 tấn) và xuất khẩu cũng được dự đoán sẽ phục hồi lên mức 385.000 tấn, tăng 13% so với niên vụ 2021/22 (340.000 tấn).

Do ảnh hưởng bởi hạn hán, sản lượng bơ của Chile niên vụ 2022/23 dự kiến sẽ giảm khoảng 14% so với niên vụ trước xuống còn 186.000 tấn. Xuất khẩu năm 2022/23 được dự báo là 104.420 tấn, giảm 20% so với cùng kỳ năm ngoái do sản lượng thấp

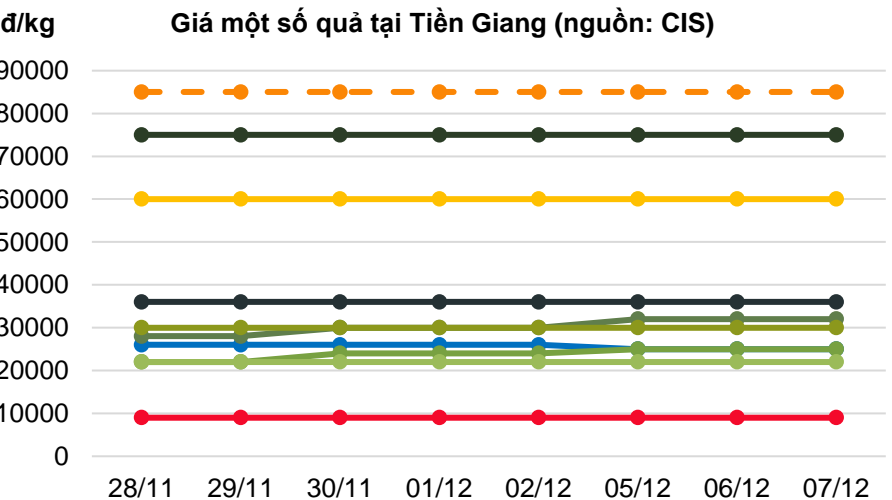
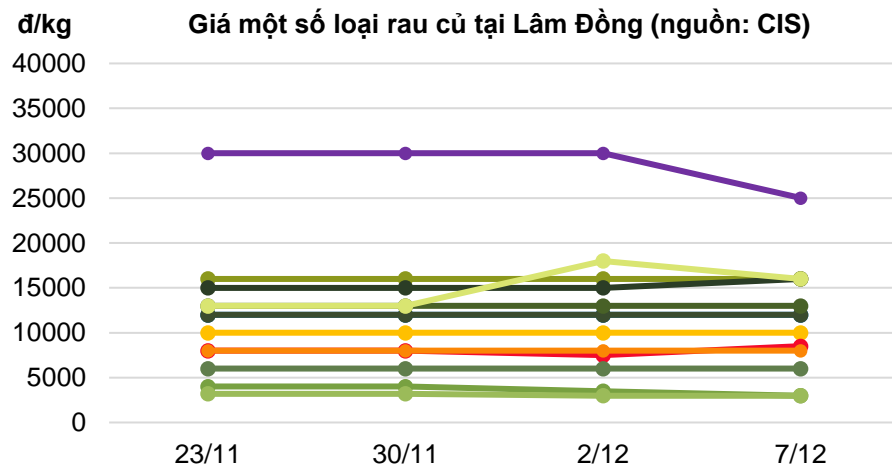
hơn. Mặc dù thị trường hơi khan hiếm nhưng giá bơ vẫn tương đối ổn định ở mức khoảng 4 USD/kg. Thị trường xuất khẩu bơ lớn nhất của Chile bao gồm Hà Lan, Argentina và Vương quốc Anh.

Sản lượng thu hoạch của tất cả các loại rau ở Kazakhstan đều tăng trong mùa vụ năm 2022. Trong đó, sản lượng khoai tây tăng 11,9%, từ 4,2 triệu tấn năm 2021 tăng lên 4,7 triệu tấn năm 2022. Kazakhstan sẵn sàng xuất khẩu tới 500.000 tấn khoai tây với điều kiện tốt.

Thị trường trong nước

Tuần qua, diễn biến thị trường trái cây biến động tương đối ổn định so với tuần trước. Cụ thể, tại tỉnh Tiền Giang chôm chôm nhãn 30.000 đồng/kg; chôm chôm Java 22.000 đồng/kg; chôm chôm Rong Riêng ở mức 36.000 đồng/kg; xoài dao động ở mức giá 60.000 đồng/kg đối với xoài cát Hòa Lộc và xoài Cát Chu ổn định ở mức 24.000 đồng/kg; sầu riêng Monthong duy trì ở mức 75.000 đồng/kg. Tuy nhiên, giá thanh long có dấu hiệu tăng: thanh long đỏ tăng 4.000 đồng/kg lên 32.000 đồng/kg; và thanh long trắng tăng thêm 3.000 đồng/kg lên 25.000 đồng/kg.

Tương tự, đối với mặt hàng rau củ, tại Lâm Đồng thị trường diễn biến tương cũng ổn định trong tuần qua. Cụ thể, giá các loại rau như cải thảo 4.000 đồng/kg; bắp cải 3.200 đồng/kg; su hào 8.000 đồng/kg, ớt sừng 15.000 đồng/kg; cà chua 11.000 đồng/kg; su su duy trì mức giá 6.000 đồng/kg, củ dền duy trì ở mức 12.000 đồng/kg. Tuy nhiên, mặt hàng ớt chuông giảm so với tuần trước, giảm 5.000 đồng/kg xuống mức giá 25.000 đồng/kg.





Thị trường thế giới

Giá đường thế giới tăng nhẹ trong tuần do dấu hiệu sản xuất đường giảm ở châu Âu có thể buộc các nhà sản xuất đường và thực phẩm châu Âu phải nhập khẩu đường, dẫn đến nguồn cung toàn cầu giảm. Hiệp hội Các nhà sản xuất đường châu Âu dự báo sản lượng đường niên vụ 2022/23 của EU sẽ giảm 7% so với cùng kỳ xuống 15,5 triệu tấn.

Tuy nhiên, sự suy yếu của thị trường dầu thô đang hạn chế mức tăng của đường. Giá dầu thô đã giảm xuống mức thấp nhất trong 1 năm, làm giảm giá ethanol và có thể khiến các nhà máy đường của Brazil chuyển hướng ép mía sang sản xuất đường hơn là ethanol, do đó thúc đẩy nguồn cung đường.

Giá đường đã ở thế phòng thủ từ ngày 1/12 khi StoneX tăng ước tính thặng dư đường toàn cầu niên vụ 2022/23 lên 5,2 triệu tấn từ ước tính 3,9 triệu tấn trong tháng 9. StoneX cũng dự đoán sản lượng đường Trung Nam niên vụ 2023/24 của Brazil sẽ tăng 5,2% so với cùng kỳ lên 35,6 triệu tấn.

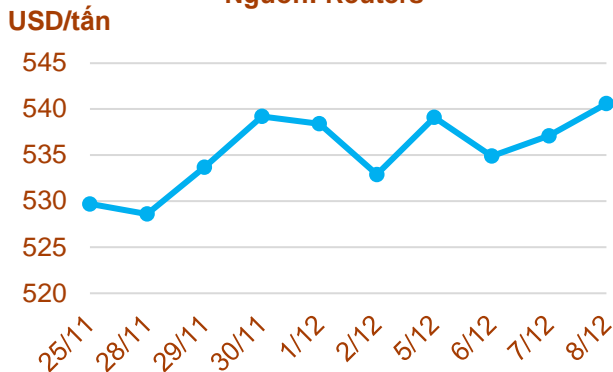
Tính trung bình trong tuần (đến ngày 08/12), giá đường trắng kỳ hạn tháng 3/2023 trên sàn London tăng 0,56% so với tuần trước, đạt 536,9 USD/tấn. Giá đường thô kỳ hạn tháng 3/2023 tại sàn New York tăng 0,1% so với tuần trước, đạt 19,51 UScent/lb.



Đường trắng kỳ hạn tháng 3/2023
trên sàn London

536,9 USD/tấn  + 0,56%

Giá đường trắng kỳ hạn tháng 3/2023
Nguồn: Reuters




Thị trường trong nước

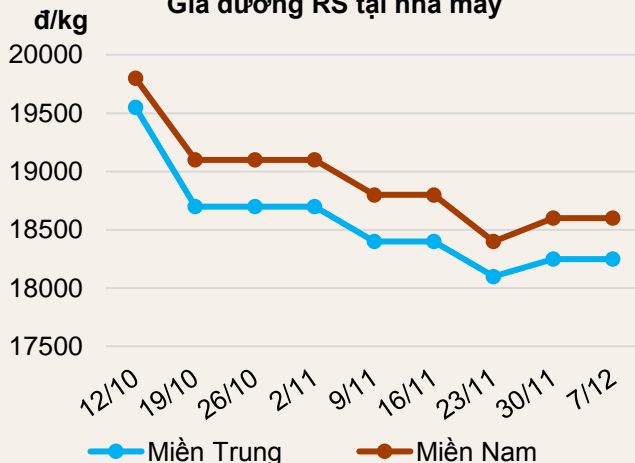
Thị trường đường nội địa trong tuần diễn biến chậm, giá đường vững nguồn đường có ít. Một số nhà máy đã chính thức bước vào vụ ép mới 2022-2023. Chính sách thu mua mía nguyên liệu của các nhà máy vụ này tăng từ 50 – 265 đồng/kg so với vụ trước.

Tại miền Trung, đường RS An Khê tại nhà máy trung bình ở mức 18.250 đồng/kg, vững giá so với tuần trước. Tại miền Nam, giá đường RS An Khê giữ ở mức 18.600 đồng/kg.

Đường kính trắng RS

Miền Trung		18.250 đ/kg
Miền Nam		18.600 đ/kg

Giá đường RS tại nhà máy





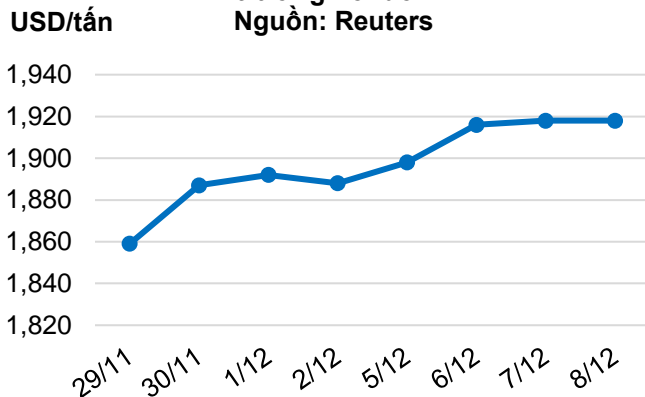
Thị trường thế giới

Tuần qua, giá cà phê thế giới biến động tăng. Cụ thể, giá cà phê Robusta giao tháng 1/2023 tại thị trường London tăng 30 USD/tấn lên mức 1.918 USD/tấn. Giá cà phê tăng do nhu cầu tiêu thụ cà phê hòa tan tại nhà tăng trong khi báo cáo tồn kho Robusta London tiếp tục sụt giảm, xuống đứng ở mức thấp mới 4 năm. Theo giới thương nhân, thị trường đang có xu hướng gia tăng tiêu thụ cà phê hòa tan tại nhà, trong khi lượng tiêu thụ tại các cửa hàng, quán giải khát có phần hạn chế hơn do thu nhập ngày càng thấp.

Thông tin thời tiết từ Brazil cho thấy các vùng trồng cà phê chính ở phía đông nam tiếp tục có mưa thuận lợi hỗ trợ tốt cho vụ mùa cà phê mới hiện trong giai đoạn phát triển quả, hứa hẹn sẽ tiếp tục có một vụ mùa bội thu.



Giá Robusta kỳ hạn giao tháng 1/2023 thị trường London
Nguồn: Reuters



Cà phê Robusta giao tháng 1/2023 tại thị trường London

1.918 USD/tấn ↑ + 30

Theo Liên đoàn Cà phê Quốc gia (FNC) Colombia, sản lượng cà phê trong tháng 10/2022 chỉ đạt 1.0650.000 bao, giảm 710.000 bao, tức giảm 6,27% so với cùng kỳ năm trước và xuất khẩu trong tháng 10 chỉ đạt 854.000 bao, giảm 281.000 bao, tức giảm 24,76% so với cùng kỳ. Trong khi đó, thông tin Liên minh châu Âu (EU) sẽ bắt đầu áp dụng Hiệp ước hạn chế các sản phẩm có xuất xứ từ nguồn gốc phá rừng kể từ năm 2020 cũng khiến lo ngại nguồn cung cà phê cho thị trường tiêu dùng sắp sửa bị hạn chế.

Thị trường trong nước

Thị trường cà phê trong nước biến động giảm trong tuần qua. Giá cà phê với nhân xô các tỉnh Tây Nguyên hiện ở mức 40.200 – 40.900 đồng/kg, giảm 100 - 300 đồng/kg so với tuần trước.

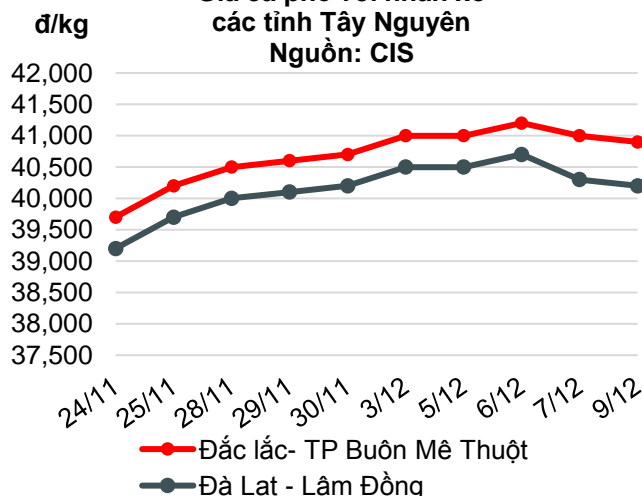
Hiệp ước Hạn chế tiêu thụ các sản phẩm có nguồn gốc từ việc phá rừng của EU có thể khiến cà phê Conilon Robusta từ Brazil khó nhập vào thị trường tiêu thụ lớn nhất thế giới sẽ là cơ hội cho cà phê Robusta nguyên liệu có xuất xứ từ Việt Nam.

Theo báo cáo của Công ty Tư vấn Hedge Point, cán cân cung cà phê toàn cầu sẽ chuyển từ thâm hụt 2,17 triệu bao vào niên vụ 2022/2023 (từ tháng 4 năm này đến tháng 3 năm sau) sang thặng dư 3,74 triệu bao vào niên vụ 2023/2024 khi sản lượng của Brazil phục hồi một phần.

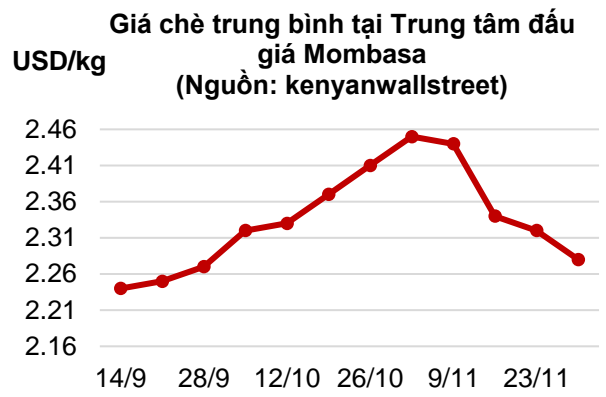
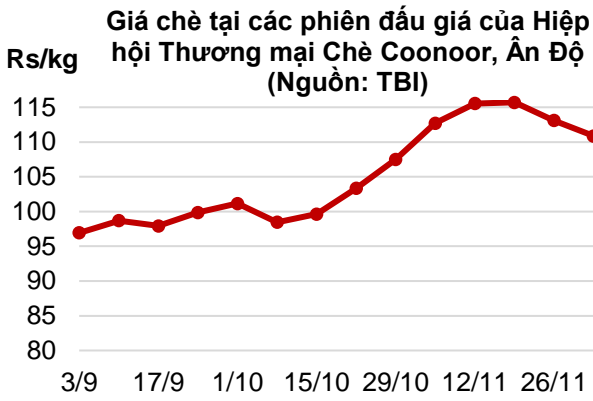
Công ty này dự kiến, sản lượng cà phê niên vụ 2023/2024 của Brazil sẽ nằm trong khoảng 64,9 - 68,9 triệu bao, tăng so với con số 59 triệu bao dự kiến cho niên vụ 2022/2023.

Mặc dù có thặng dư trong năm 2023/2024, nhưng tỷ lệ dự trữ trên mức sử dụng (stocks-to-use ratio) sẽ chỉ cải thiện một chút do lượng hàng tồn kho toàn cầu dự kiến sẽ duy trì ở mức thấp trong lịch sử, đặc biệt là trong quý II năm sau.

Giá cà phê với nhân xô các tỉnh Tây Nguyên
Nguồn: CIS



Thị trường thế giới



Tại Ấn Độ, giá chè trung bình tại phiên đấu giá của Hiệp hội Thương mại chè Coonoor, Ấn Độ (CTTA) trong tuần qua có phiên điều chỉnh giảm thứ hai sau chuỗi tăng giá 6 tuần liên tiếp, đạt 110,86 Rs/kg so với 113,1 Rs/kg vào tuần trước đó.

chịu thêm tổn thất sản xuất, mặc dù với mức giá thấp hơn, đối với khoảng ổn định của năm.

Cơ quan xếp hạng ICRA, trong báo cáo hàng quý mới nhất về chè nguyên lá, đã nhấn mạnh rằng ba năm liên tiếp từ 2020 đến 2022 sản lượng dưới mức bình thường, cùng với khối lượng xuất khẩu cao hơn từ Ấn Độ dự kiến sẽ dẫn đến tình trạng khan hiếm đáng kể nguồn dự trữ. Điều này có khả năng cung cấp một số hỗ trợ cho giá chè nguyên lá bước vào mùa vụ mới.

Giá chè tiếp tục giảm tại phiên đấu giá Mombasa tuần này, duy trì dưới mức giá khởi điểm tối thiểu trong tuần thứ ba diễn ra trong bối cảnh nhu cầu đối với mặt hàng này giảm.

Tại phiên đấu giá, một kg trung bình có giá 2,28 USD, giảm 4 xu so với 2,32 USD trong tuần trước.

Cuộc khủng hoảng kinh tế ở Sri Lanka đã dẫn đến sự sụt giảm sản lượng ở quốc đảo này, nước xuất khẩu chè orthodox (ODX) lớn nhất trên toàn cầu. Điều này đã khiến nguồn cung trên thị trường quốc tế bị thắt chặt vào năm CY2022, điều này không chỉ dẫn đến khối lượng xuất khẩu cao hơn từ Ấn Độ mà còn đẩy giá chè ODX trên thị trường nội địa tăng lên.

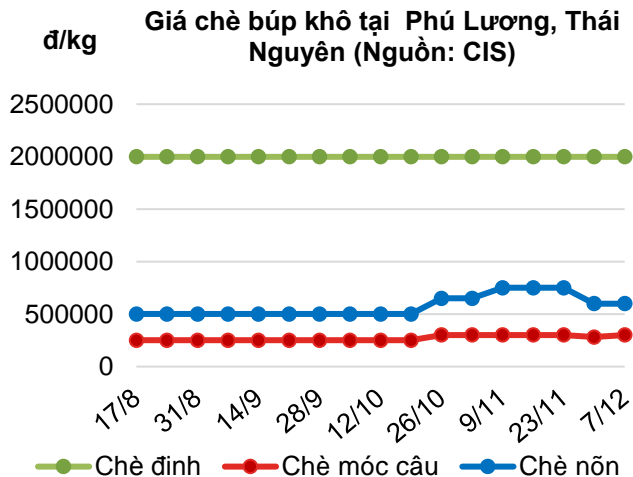
Bộ Nông nghiệp đã ấn định 2,43 USD là giá chè tối thiểu cho một kg đối với tất cả các loại chè của Cơ quan Phát triển Chè Kenya (KTDA) vào năm ngoài để bảo vệ thu nhập của nông dân. 2,16 USD/kg là mức giá thấp nhất từ đầu năm đến nay, cao hơn nhiều so với mức giá trung bình năm ngoài là 1,61 USD/kg, có nghĩa là nông dân sẽ có thu nhập cao hơn trong năm nay do nhu cầu hàng hóa trên thị trường xuất khẩu vẫn ổn định.

ICRA dự kiến giá chè ODX tại thị trường nội địa, trong cả năm, sẽ duy trì ở mức tăng đáng kể, so với phạm vi năm 2022, do Sri Lanka có xu hướng



Thị trường trong nước

Giá chè tuần qua nhìn chung ít biến động trong tuần qua. Thời tiết miền Bắc đã chính thức bước vào những ngày giá lạnh của mùa đông. Các hộ dân, doanh nghiệp, hợp tác xã bắt đầu tập trung làm hàng phục vụ nhu cầu dịp Tết Nguyên đán sắp tới.



Tại vùng chè Phú Lương, Thái Nguyên, giá chè búp khô (chè đỉnh) giữ mức 2.000.000 đồng/kg; giá chè mốc câu 3000.000 đồng/kg, tăng 20.000 đồng/kg so với tuần trước; chè nơn giữ mức 600.000 đồng/kg su khi giảm 150.000 đồng/kg vào tuần trước. Thời điểm này, nhiều hộ dân, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh cũng đang tập trung sản xuất chè vụ đông nhằm phục vụ nhu cầu thị trường dịp Tết Nguyên đán sắp tới.

Thị trường thế giới

Tuần qua, giá tiêu giao ngay của Ấn Độ giảm 400 Rs/tạ xuống mức 51.100 Rs/tạ.

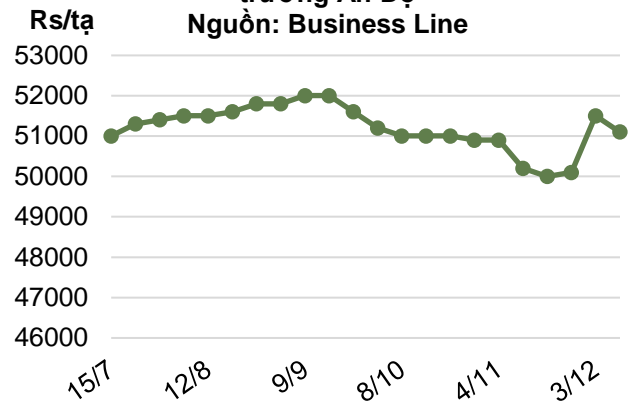
Theo nguồn Hiệp hội Hạt tiêu Quốc tế (IPC), giá tiêu đen Lampung (Indonesia) chốt tại 3.805 USD/tấn; giá tiêu đen Brazil ASTA 570 ở 2.625 USD/tấn; giá tiêu đen Kuching (Malaysia) ASTA đạt 4.900 USD/tấn. Giá tiêu trắng Muntok có mức 5.994 USD/tấn và giá tiêu trắng Malaysia ASTA vẫn ở 7.300 USD/tấn.

Giá hạt tiêu thế giới có xu hướng phục hồi do nhu cầu dịp cuối năm tăng và nguồn cung hạn chế.

Theo báo cáo mới nhất của Hiệp hội Xúc tiến Hạt tiêu Kampot (KPPA), xuất khẩu hạt tiêu Kampot của Campuchia trong quý III giảm 50% so với cùng kỳ năm 2021.

Theo số liệu của Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil (Comex Stat), xuất khẩu tiêu của nước này trong tháng 10 đã tăng tháng thứ ba liên tiếp lên mức 9.870 tấn. Như vậy, tính đến hết tháng 9, xuất khẩu tiêu của Brazil đạt 69.586 tấn, trị giá 261,9 triệu USD, so với cùng kỳ năm ngoái giảm 3% về lượng nhưng tăng 16,8% về trị giá. Về giá xuất khẩu, với nguồn cung dồi dào do đang trong vụ thu hoạch lớn nhất năm, giá tiêu xuất khẩu của Brazil trong tháng 10 vừa qua đã giảm xuống chỉ còn bình quân 3.177 USD/tấn, mức thấp nhất kể từ tháng 6/2021. So với tháng trước đó, mức giá này đã giảm khoảng 3%, còn so với cùng kỳ giảm 21%.

Giá tiêu giao ngay trên sàn Kochi, thị trường Ấn Độ
Nguồn: Business Line



Thị trường trong nước

Tuần qua, giá hạt tiêu giảm 500 – 1.000 đồng/kg. Tại Bà Rịa Vũng Tàu, giá tiêu ở mức 62.000 đồng/kg. Tại Đắc Lắc, Đắc Nông, giá tiêu 60.500 đồng/kg. Tại Đồng Nai và Gia Lai, giá tiêu dao động từ 59.000 – 59.500 đồng/kg.

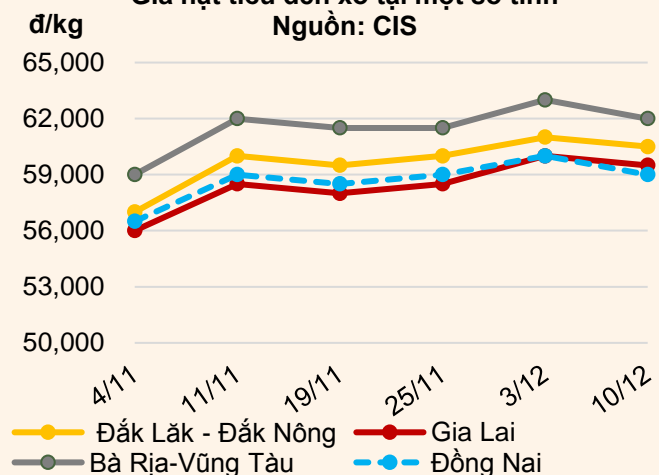
Đầu tháng 12/2022, thị trường xuất hiện tín hiệu lạc quan khi Trung Quốc tăng nhập khẩu để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ cuối năm. Bên cạnh đó, việc quốc gia châu Á này có tín hiệu nới lỏng chính sách Zero Covid cũng sẽ giúp cho triển vọng tươi sáng hơn.

Thị trường kỳ vọng các thị trường truyền thống sớm tăng mua trở lại cho nhu cầu tiêu thụ mùa Đông và năm mới 2023 sẽ hỗ trợ giá.

Theo Hiệp hội Hạt tiêu Việt Nam (VPA), nguồn cung hạt tiêu của Việt Nam năm 2022 ước tính khoảng 280-290 nghìn tấn (Sản lượng 175 nghìn tấn; nhập khẩu 40 nghìn tấn và 80 nghìn tấn tồn kho từ năm 2021 chuyển sang).

Dự báo sản lượng vụ mùa mới ở Tây Nguyên và vùng Đông Nam bộ Việt Nam giảm hơn 10% so với vụ trước. Nguyên nhân là do nhiều hộ nông dân cắt giảm diện tích hạt tiêu hoặc xen canh với cây trồng khác, nhất là cây sầu riêng đang có mức giá hấp dẫn.

Giá hạt tiêu đen xô tại một số tỉnh
Nguồn: CIS





Thị trường trong nước

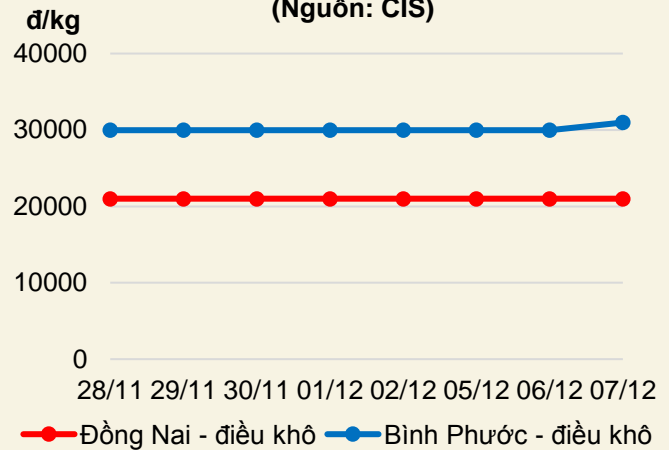
Trong tuần qua, giá điều nguyên liệu tiếp tục bình ổn tại Đồng Nai và đảo chiều tăng nhẹ tại Bình Phước. Tết Nguyên đán Quý Mão sắp cận kề dự đoán có thể là yếu tố tích cực đối với thị trường hạt điều do nhu cầu tăng.

So với tuần trước, hạt điều khô tại Bình Phước tăng 1.000 đồng/kg lên 31.000 đồng/kg. Tại Đồng Nai, hạt điều khô mua xô vẫn neo ở mức 21.000 đồng/kg, không thay đổi từ 2 tháng nay.

Dù bước vào mùa cao điểm tiêu dùng cuối năm, nhưng kim ngạch xuất hàng hóa tháng 11/2022 đã sụt giảm 3,9% so với tháng trước và giảm 8,4% so với cùng kỳ năm trước. Nếu nhìn vào mặt khó của xuất khẩu sẽ thấy có những khó khăn khách quan về mặt thị trường, nhưng cũng có mặt chủ quan, nhất là một số yếu tố cản trở doanh nghiệp hưởng lợi từ các hiệp định thương mại tự do (FTA) cũng còn nhiều.

Theo ông Vũ Thái Sơn, Tổng giám đốc CTCP Long Sơn, Chủ tịch Hội điều Bình Phước, vào mùa cao điểm tiêu dùng cuối năm này vẫn thật sự rất khó

Giá điều trong nước tuần 49 - 2022 (Nguồn: CIS)



khăn về đầu ra đối với các doanh nghiệp xuất khẩu điều, đặc biệt khi tình hình lạm phát tăng cao trên thế giới đã ảnh hưởng đến sức mua đối với mặt hàng cao cấp này. Các DN trong ngành điều đã mua nguyên liệu hồi đầu vụ với giá cao, nhưng trước những biến động kéo dài trên thị trường thế giới buộc DN phải bán với giá thấp để thoát hàng và phải chấp nhận thua lỗ khá nhiều.





Giá cao su thị trường cao su châu Á có xu thế tăng trong tuần qua. Giá cao su Nhật Bản tăng theo xu hướng thị trường Thượng Hải do tâm lý nhu cầu tích cực khi Trung Quốc tiếp tục nới lỏng những hạn chế về Covid-19.

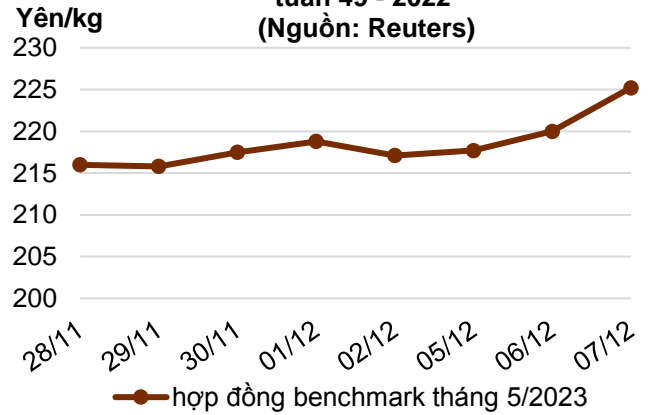
Giá cao su hợp đồng benchmark kỳ hạn giao tháng 5/2023 cuối phiên 7/12 đạt 225,2 yên/kg, tăng 9,4 yên (tương đương 4,4%) so với một tuần trước.

Giá cao su kỳ hạn tháng 1/2023 trên sàn Thượng Hải (Trung Quốc) ngày 8/12 ở mức 13.025 Nhân dân tệ/tấn, tăng 255 Nhân dân tệ (tương đương 2%) so với tuần trước.

Giá cao su kỳ hạn tháng 1/2023 trên sàn SICOM (Singapore) ngày 8/12 ở mức 138,3 US cent/kg, tăng nhẹ 7,9 UScent (tương đương 6,1%) so với một tuần trước.

Nguồn cung cao su thiên nhiên dư thừa trong tháng

Giá cao su kỳ hạn tại Osaka
tuần 49 - 2022
(Nguồn: Reuters)

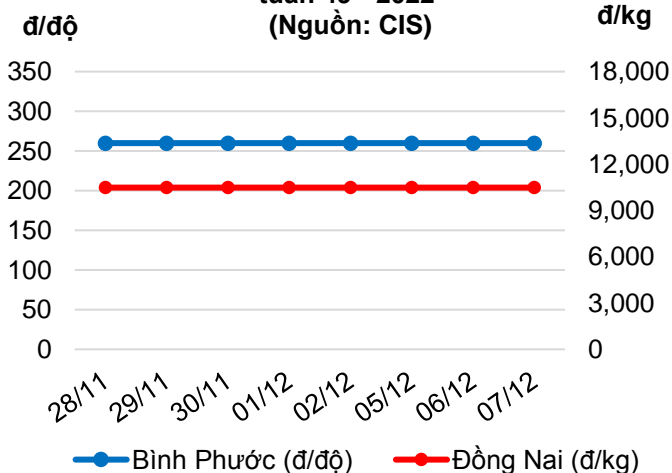


10/2022 đã góp phần vào biến động của giá cao su trên thị trường thế giới. Hiệp hội các quốc gia sản xuất cao su thiên nhiên (ANRPC) dự đoán nhu cầu cao su tự nhiên toàn cầu sẽ tăng chậm hơn trong năm nay do kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, chỉ tăng 2,1% so với năm 2021, lên 14,805 triệu tấn.



Thị trường trong nước

Giá mủ cao su tự nhiên (dạng nước)
tuần 49 - 2022
(Nguồn: CIS)



Giá thu mua mủ tự nhiên tại Bình Phước và Đồng Nai tiếp tục bình ổn trong tuần qua. Trong đó, mủ tự nhiên tại Bình Phước là 260 đồng/độ và tại Đồng Nai tiếp tục giữ vững mức 10.500 đồng/kg.

Giá thu mua cao su của nhà máy dao động từ 230 – 275 đồng/độ tùy từng nhà máy, ổn định so với tuần trước. Trong đó, giá thu mua của Công ty cao su Phú Riềng (Bình Phước) ở mức 265 - 275 đồng/TSC; Công ty cao su Phước Hòa (Bình Dương) giữ ở mức 271 - 275 đồng/TSC; Công ty cao su Mang Yang (Gia Lai) thu mua với giá 230 - 240 đồng/TSC.

Giá xuất khẩu cao su bình quân tháng 11/2022 đạt 1.366 USD/tấn, giảm 2,6% so với tháng 10/2022 và giảm 19,3% so với tháng 11/2021. Tháng 11/2022 cũng là tháng ghi nhận giá xuất khẩu cao su thấp nhất tính từ đầu năm 2022, đồng thời là mức đáy của gần hai năm qua.

Thị trường thế giới

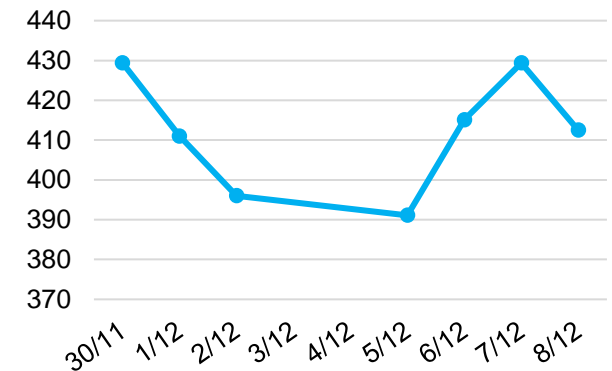
Theo Trung tâm Tin học và Thống kê (Bộ NN&PTNT), trích giá từ nguồn Reuters, giá gỗ xẻ tại sở giao dịch hàng hóa Chicago (Mỹ) tuần đầu tháng 12 có diễn biến giảm nhẹ. Theo đó hợp đồng kỳ hạn tháng 1/2023 ngày 8/12 ở mức là 412,5 USD/tbf, giảm 16,9 USD/tbf so với ngày 30/11 ở mức 429,4 USD/tbf. Tại thị trường Mỹ trong tháng cuối cùng của năm 2022 dự kiến giá ván xẻ vẫn tiếp tục biến động tăng giảm đan xen trong phạm vi không quá lớn. Các hoạt động thương mại gỗ xẻ diễn ra chậm, nhưng có phần ổn định.



Hợp đồng kỳ hạn tháng 1/2023

412,5 USD/tbf ↓ - 16,9

Giá gỗ xẻ tại thị trường Chicago, Mỹ
tháng 12/2022
(Nguồn: Reuters)



Thị trường trong nước

Theo lộ trình hàng năm, những tháng cuối năm ngành gỗ và sản phẩm gỗ sẽ nhộn nhịp, các xưởng sản xuất tập nập cho các đơn hàng xuất khẩu và thị trường trong nước mua bán, sửa chữa cho dịp cuối năm. Tuy nhiên, năm nay do tình hình lạm phát khiến cho thị trường gỗ vô cùng ảm đạm. Theo báo cáo từ Hiệp hội gỗ, hiện nay nhiều doanh nghiệp gỗ đơn hàng sụt giảm nhiều. Chi phí đầu vào tăng, lượng hàng tồn kho lại đang ở mức cao khiến doanh nghiệp gỗ gặp khó khăn. Đơn hàng sụt giảm là một trong các điểm nghẽn nhiều doanh nghiệp đang gặp khó. Với tình hình lạm phát còn tăng cao ở hầu hết các nước, các chuyên gia ngành gỗ cũng đưa ra dự báo đến năm 2023 tình hình vẫn sẽ còn gặp nhiều khó khăn.

Theo ông Nguyễn Chánh Phương, Phó Chủ tịch Hội

Mỹ nghệ và Chế biến gỗ TP Hồ Chí Minh (HAWA): “HAWA đang nỗ lực làm hội chợ HawaExpo vào cuối tháng 2/2023, hy vọng đây là hội chợ giúp doanh nghiệp bắt đầu lấy được hàng; cũng kỳ vọng lạm phát của thế giới sẽ về mức trong kiểm soát. Hy vọng đến tháng 6, nếu kiểm soát được lạm phát thì nguồn lực phát triển sẽ dành cho nửa cuối năm 2023”. Các doanh nghiệp sản xuất gỗ gặp khó nhưng vẫn nỗ lực để vượt qua bấp bấp với nghề. Thực tế cho thấy các sản phẩm gỗ còn nhiều tiềm năng để phát triển trong tương lai. Nội thất sẽ vẫn là thị trường chủ đạo, từ các nước phát triển hay đang phát triển thì gỗ được sử dụng nhiều, đa dạng trong gia đình, văn phòng, khách sạn và trường học....Do vậy ngành gỗ dù khó khăn nhưng vẫn sẽ có đơn hàng để duy trì chỉ là không khởi sắc trong thời điểm hiện nay.



Thị trường thế giới

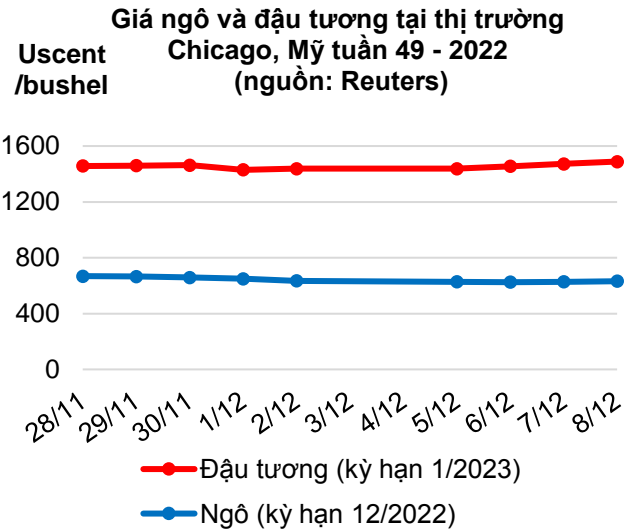
Thị trường ngô và đậu tương kỳ hạn Chicago (Mỹ) có xu thế trái chiều trong tuần qua, với giá đậu tương tăng trong khi giá ngô lại đi xuống trong bối cảnh nguồn cung dồi dào gây sức ép lên thị trường.

Giá đậu tương hợp đồng kỳ hạn tháng 1/2023 phiên 8/12 ở mức 1448 UScent/giạ, tăng 24,4 UScent (tương đương 1,7%) so với tuần trước đó. Giá đậu tương đang được hỗ trợ bởi lượng xuất khẩu mới và giá khô đậu tương mạnh khi Achantina vật lộn với việc trồng đậu tương trong tình trạng khô hạn.

Trái lại, giá ngô giảm, với hợp đồng kỳ hạn tháng 12/2022 đóng cửa phiên 8/12 ở mức 633 UScent/giạ, giảm 32,6 UScent (tương đương 5,2%) so với một tuần trước.

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự kiến dự trữ ngô cuối vụ trên toàn cầu trong năm thị trường 2022/23 ở mức 300,86 triệu tấn, tăng nhẹ so với ước tính hồi tháng 3.

USDA cũng thông báo về việc các nhà xuất khẩu Mỹ đã bán 264.000 tấn đậu tương cho Trung Quốc, cũng như 240.000 tấn cho các điểm đến không xác định, cả hai đều trong năm tiếp thị 2022/2023.



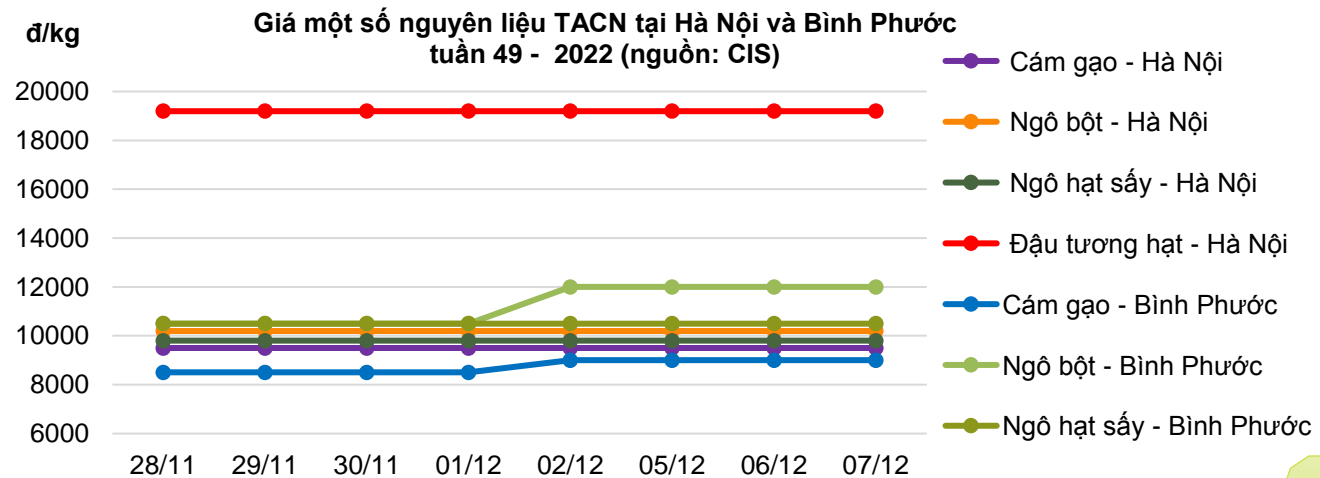
Sức mạnh trên thị trường bột đậu tương hỗ trợ thêm cho SMF3. Thời hạn hợp đồng mới đạt mức cao nhất trong mỗi tháng do nhà xuất khẩu bột đậu hàng đầu Argentina phải đối mặt với tình trạng hạn hán đang cản trở việc trồng đậu tương. Giá lúa mì được giao dịch ở mức trên ngay cả sau khi giảm ba phiên trước đó do nguồn cung thế giới rẻ hơn đè nặng lên thị trường.

Thị trường trong nước

Tuần qua, giá các loại nguyên liệu TACN tại thị trường Bình Phước có xu thế tăng, trong khi tại Hà Nội duy trì thế vững.

Cụ thể, mặt hàng cám gạo tại Bình Phước tăng 500 đồng/kg, từ 8.500 đồng/kg lên 9.000 đồng/kg; ngô bột tăng 1.500 đồng/kg lên 12.000 đồng/kg; trong khi đó mặt hàng ngô hạt sấy vẫn giữ ở mức 10.500 đồng/kg.

Tại Hà Nội, mặt hàng cám gạo duy trì mức 9.500 đồng/kg và ngô hạt sấy ở mức 9.800 đồng/kg; ngô bột có giá 10.200 đồng/kg và đậu tương hạt là 19.200 đồng/kg.





Thị trường trong nước

Tuần qua, khách hàng Trung Quốc vẫn mong chờ giá giảm thêm nên chủ yếu đặt hàng giao ngay với số lượng ít. Nhiều nhà máy quy mô nhỏ của Việt Nam không có đủ nguồn lực tài chính cũng như sản phẩm cạnh tranh buộc phải điều tiết lượng sản xuất phù hợp. Theo các thương nhân, mặc dù giá tinh bột ngô nội địa Trung Quốc tăng, nhưng người mua Trung Quốc vẫn trả giá tinh bột sắn Việt Nam ở mức rất thấp, gây bất lợi cho tính bền vững cây sắn vụ tiếp theo.

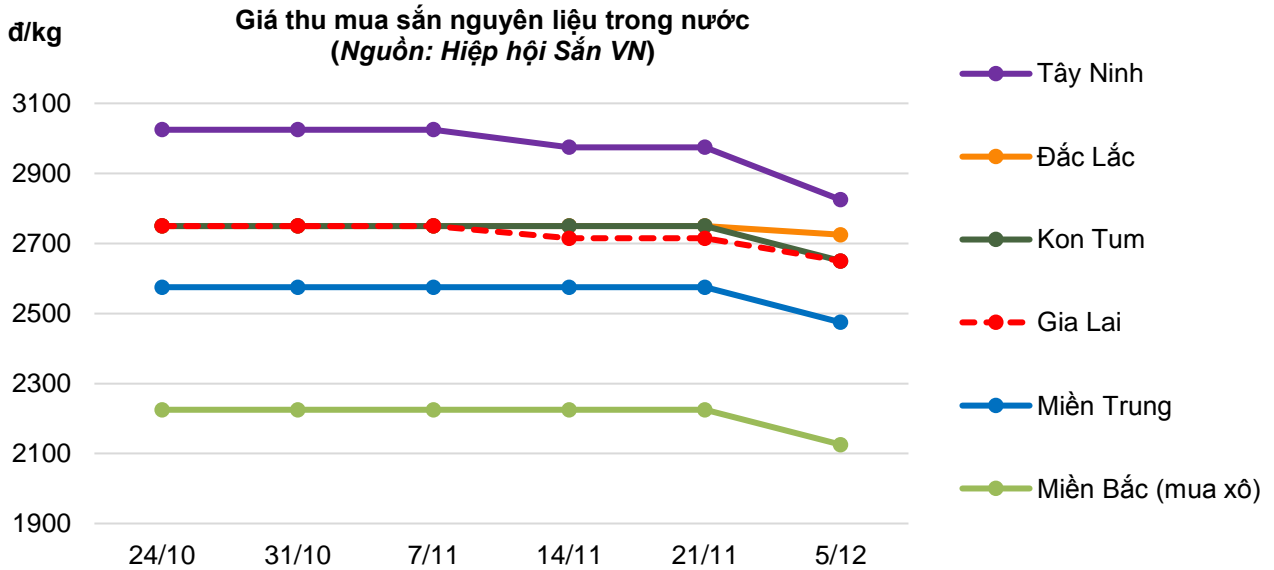
Do thời tiết không thuận lợi tại Lào và Sơn La nên nguồn cung sắn lát có mặt trên thị trường ít hơn so với tuần trước. Mặc dù giá sắn lát xuất khẩu Thái Lan giảm nhưng giá FOB sắn lát của Việt Nam vẫn giữ giá do giá sắn lát nội địa vẫn ở mức khá cao.

Giá sắn củ tươi tại các địa phương đồng loạt đi

xuống trong tuần qua. Cụ thể, tại Tây Ninh giảm 150 đồng/kg xuống còn 2.825 đồng/kg; Đắc Lắc còn 2.725 đồng/kg (giảm 25 đồng/kg), Kon Tum còn 2.650 đồng/kg (giảm 100 đồng/kg); Gia Lai giảm còn 2.650 đồng/kg (giảm 65 đồng/kg); tại miền Trung và miền Bắc sắn củ tươi giảm 100 đồng/kg xuống các mức tương ứng là 2.475 đồng/kg và 2.125 đồng/kg.

Giá chào bán tinh bột sắn xuất khẩu của các nhà máy Việt Nam ổn định ở mức tuần trước, dao động từ 425 – 455 USD/tấn (FOB cảng TPHCM. Giá sắn lát xuất khẩu ở mức 230 – 240 USD/tấn đi Trung Quốc, và 290 USD/tấn đi Hàn Quốc (FOB cảng Quy Nhơn), ổn định so với tuần trước.

Giá bán tinh bột sắn Thái Lan tăng trở lại mức 490 USD/tấn FOB Bangkok.





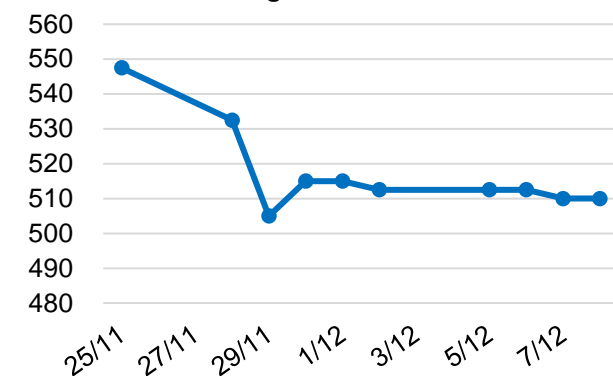
Thị trường thế giới

Tuần qua, giá Ure hạt Trung Đông kỳ hạn tháng 12/2022 giảm 2,5 USD/tấn xuống còn 510 USD/tấn.

Nhà sản xuất phân bón Mosaic thông báo sẽ tạm thời hạn chế sản xuất kali tại mỏ Colonsay, Saskatchewan thuộc Canada. Mosaic cho biết trong thông báo chính thức rằng tồn kho hiện thời đủ để đáp ứng nhu cầu trong ngắn hạn. Công ty đã tái khởi động mỏ Colonsay vào tháng 8/2021 sau khi ngừng hoạt động trong 2 năm trước đó.

Giá kali tăng vọt trong năm nay do các lệnh trừng phạt đối với Nga và Belarus, các nước sản xuất phân kali lớn thứ 2 và thứ 3 thế giới, sau Canada. Tuy nhiên, vào các tháng cuối năm, giá phân kali giảm dần. Quyết định của Mosaic về hạn chế sản xuất chỉ là trong ngắn hạn. Công ty này dự báo tái khởi động các nhà máy của Colonsay vào đầu năm 2023. Colonsay có sản lượng hàng năm đạt 1,3 triệu tấn và

Giá Ure hạt Trung Đông
kỳ hạn tháng 12
Nguồn: Reuters



có kế hoạch tăng sản lượng lên từ 1,8 – 2 triệu tấn vào cuối năm 2023. Đối thủ chính là Nutrien Ltd đang tiến hành mở rộng sản xuất kali tại mỏ của công ty này tại Saskatchewan.

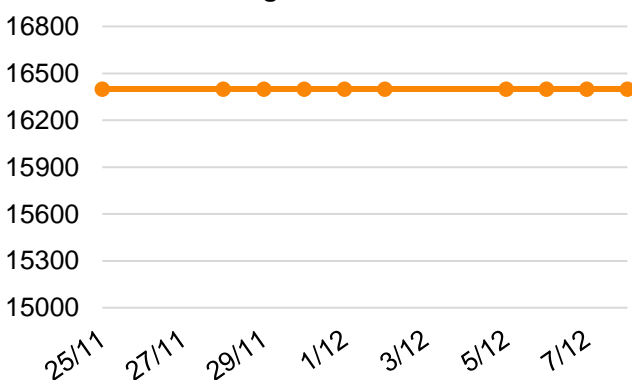
Thị trường trong nước

Tuần qua, các loại phân bón tại Đồng bằng Sông Cửu Long ổn định. Giá Supe lân Long Thành 5.600 đồng/kg. Giá Urê Cà Mau, Phú Mỹ, Hà Bắc và nhiều loại Urê nhập khẩu từ Trung Quốc và Indonesia hiện được nhiều cửa hàng vật tư nông nghiệp bán ra ở mức 780.000 - 840.000 đồng/bao (50kg). Riêng giá Ure Phú Mỹ tại Vĩnh Long giảm 50.000 đồng/bao xuống còn 750.000 đồng/bao.

Tại Hà Nội, giá Ure Ninh Bình 17.500 đồng/kg; Lân Lâm Thao 4.000 đồng/kg; Kali 16.200 đồng/kg; Ure Phú Mỹ 17.500 đồng/kg.

Trong khi đó, giá nhiều loại DAP, Kali và NPK tiếp tục duy trì ở mức cao. Giá Kali Belarus loại hồng đỏ là 1,8 triệu đồng/100 kg, tăng 40% so với đầu năm. Phân bón NPK 20-20-15 Con Cò và NPK 20-20-15 TE Đầu Trâu bán tại nhiều cửa hàng ở mức 1.100.000 - 1.240.000 đồng/bao. Còn nhiều loại

Giá Ure Phú Mỹ tại An Giang
Nguồn: CIS



DAP nhập khẩu từ Trung Quốc, Nga và Hàn Quốc có giá 1.350.000 - 1.450.000 đồng/bao. Kali nhập khẩu từ Nga và Canada có giá bán lẻ tại nhiều nơi ở mức 990.000 - 1.100.000 đồng/bao.



GIÁ NÔNG SẢN TRUNG BÌNH TUẦN THÁNG 12/2022

Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 1 T12 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 5 T11 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 1/T12 so với tuần 5/T11 (đ/kg)
	Hạt tiêu đen	Đồng Nai	59.500	59.500	0
		Bình Phước	61.125	61.000	125 ▲
	Hạt điều khô	Đồng Nai	21.000	21.000	0
		Bình Phước	30.250	30.000	250 ▲
	Cà phê vối nhân xô	Đắk Lắk	41.060	40.340	720 ▲
		Lâm Đồng	40.520	39.840	680 ▲
	Chè cành	Lâm Đồng	9.350	9.400	-50 ▼
	Chè hạt	Lâm Đồng	7.100	7.200	-100 ▼
	Chè búp tươi	Phú Lương-Thái Nguyên	45.000	40.000	5.000 ▲
	Chè móc câu	Phú Lương-Thái Nguyên	300.000	280.000	20.000 ▲
	Chè đĩnh	Phú Lương-Thái Nguyên	2.000.000	2.000.000	0
	Chè nởn	Phú Lương-Thái Nguyên	600.000	600.000	0
	Lúa ứớt IR50404	An Giang	6.333	6.200	133 ▲
		Vĩnh Long	5.700	5.700	0
	Gạo thường	An Giang	11.500	11.500	0
	Gạo IR50404	Vĩnh Long	11.000	11.000	0
	Cá tra	Vĩnh Long	29.000	29.000	0
		An Giang	28.000	28.500	-500 ▼
	Tôm sú 30 con/kg	Bạc Liêu	260.000	240.000	20.000 ▲
		Kiên Giang	195.000	195.000	0

Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 1 T12 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 5 T11 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 1/T12 so với tuần 5/T11 (đ/kg)
	Lợn hơi	Đồng Nai	56.000	55.000	1.000 ▲
	Bò hơi	Đồng Nai	80.000	80.000	0
	Gà Lông màu	Đồng Nai	34.000	34.500	-500 ▼
	Gà công nghiệp lông trắng	Đồng Nai	31.000	31.000	0
	Xà lách lolo xanh	Lâm Đồng	10.000	10.000	0
	Xà lách cuộn	Lâm Đồng	12.000	12.000	0
	Xà lách Coron	Lâm Đồng	8.000	8.000	0
	Su su	Lâm Đồng	6.000	6.000	0
	Cải thảo	Lâm Đồng	3.250	4.000	-750 ▼
	Bắp cải trắng loại 1	Lâm Đồng	3.000	3.200	-200 ▼
	Cà chua (giống Rita)	Lâm Đồng	16.000	16.000	0
	Su hào củ loại 1	Lâm Đồng	8.000	8.000	0
	Hành hoa	Lâm Đồng	15.500	15.000	500 ▲
	Củ dền loại 1	Lâm Đồng	12.000	12.000	0
	Ớt sừng	Lâm Đồng	13.000	13.000	0
	Ớt chuông Đà Lạt màu đỏ	Lâm Đồng	27.500	30.000	-2.500 ▼
	Ớt chuông Đà Lạt màu vàng	Lâm Đồng	27.500	30.000	-2.500 ▼
	Đậu cô ve	Lâm Đồng	17.000	13.000	4.000 ▲



Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 1 T12 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 5 T11 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 1/T12 so với tuần 5/T11 (đ/kg)
	Xoài cát chu	Tiền Giang	25.400	26.000	-600 ▼
		Vĩnh Long	25.000	25.000	0
	Xoài cát Hòa Lộc	Tiền Giang	60.000	60.000	0
	Thanh long ruột đỏ	Tiền Giang	31.200	27.800	3.400 ▲
	Thanh long ruột trắng	Tiền Giang	24.600	21.600	3.000 ▲
	Sầu riêng Ri6 loại 1	Tiền Giang	85.000	85.000	0

Lưu ý sử dụng thông tin: Đây là bản tin được phát hành hàng tuần nhằm phục vụ nhu cầu thông tin thị trường cho các cơ quan quản lý nhà nước, các địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp và bà con nông dân. Những thông tin trong bản tin chỉ mang tính tham khảo và khuyến nghị. Ban biên tập rất mong nhận được sự góp ý, phản hồi, trao đổi thông tin nhằm giúp Bản tin đạt được chất lượng tốt hơn.

Mọi thông tin xin liên hệ: Phòng Công thông tin điện tử - Trung tâm Tin học và Thống kê - Điện thoại: +84 (0)24 37341635 (máy lẻ 208, 205) - Email: trangtin@mard.gov.vn